

Cốt thép cấy sau với hóa chất R-KEX II

Áp dụng cho kết cấu bê tông cốt thép chịu tải trọng lớn



RAWLPLUG, 04.2015



Chứng chỉ

ETA-13/0585; ETA-13/0454; ETAG 001-05



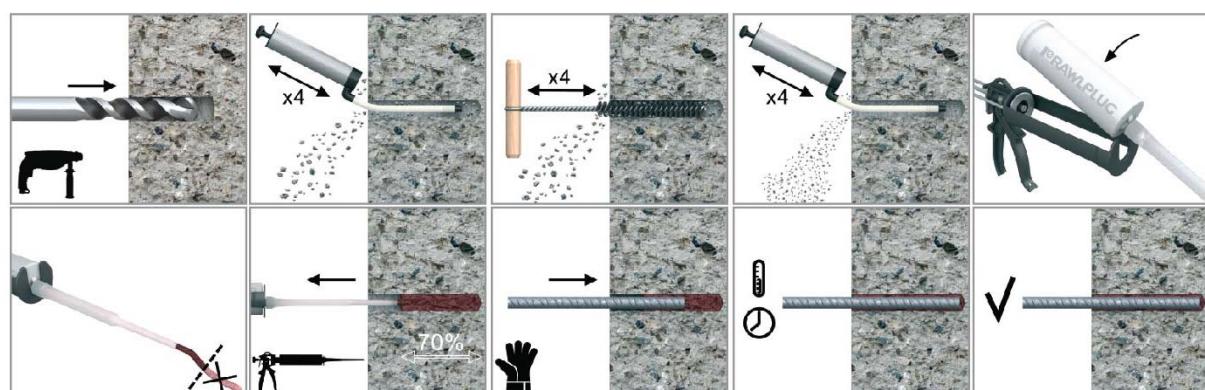
Đặc tính sản phẩm

- Gốc epoxy cường độ bám dính cao
- Áp dụng cho nhiều đường kính thép khác nhau
- Phù hợp với điều kiện bê tông ẩm ướt
- Có thể thi công ngược trần

Ứng dụng

- Liên kết cốt thép giữa sàn và tường vây
- Liên kết cốt thép giữa đầm và tường vây
- Liên kết cốt thép đầu cột, mở rộng sàn
- Gia cường kết cấu hiện hữu

Hướng dẫn thi công lắp đặt



1. Khoan lỗ và chiều sâu như theo yêu cầu.
2. Làm sạch lỗ khoan bằng chổi cọ và bơm thổi tối thiểu bốn lần. Điều này rất quan trọng và cần thiết trước khi lắp đặt.
3. Lắp keo vào súng bơm cũng như đã gắn sẵn vòi bơm.
4. Bơm một lượng keo ra ngoài đến khi nào thấy được sự đồng nhất về màu sắc.
5. Bơm keo từ trong đáy lỗ bơm ra đến khi khoảng 2/3 lỗ khoan thì dừng lại.
6. Sau đó lắp đặt cốt thép vào trong lỗ khoan một cách từ từ cũng như nhẹ nhàng xoay đều để keo dính đều xung quanh lỗ khoan.
7. Chờ cho keo khô, sau đó tiến hành các bước tiếp theo cho công tác betong.

Thông tin sản phẩm

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Loại keo	Dung tích (ml)
R-KEX-II-600	R-KEX II	Gốc epoxy	600

Thời gian làm việc và đông cứng của keo

Nhiệt độ môi trường [°C]	Thời gian làm việc [min]	Thời gian đông cứng [h]
5	150	48
10	120	18
20	35	8
≥30	12	5

Kiểm tra chất lượng của keo thực tế tại công trường

- Mác betong ≥ C30/35
- Thép SD390
- Giới hạn chảy 390 N/mm²

Đường kính thép [mm]	Chiều sâu neo [mm]	Đường kính lỗ khoan [mm]	Lực đè xuất [kN]	Lực thực tế [kN]	Kết luận [Đạt hay không đạt]
Ø10	100	14	30.6		
Ø12	120	16	44.1		
Ø14	140	18	60.0		
Ø16	160	20	78.4		
Ø18	180	22	99.2		
Ø20	200	25	122.5		
Ø22	220	28	148.3		
Ø25	250	30	191.4		
Ø28	280	35	240.1		
Ø30	300	37	275.7		
Ø32	320	40	313.7		
Ø36	360	44	396.9		
Ø40	400	50	490.1		